

TOÀ ÁNNHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 71/2023/HS-ST
Ngày 24/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Hoàng Văn Đức;
- Bà Nguyễn Ngọc Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Quyên - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Bình tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2023/HSST ngày 11 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo: **Đỗ Viết T**, sinh ngày 21/5/1997 tại Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn K, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Đỗ Viết D và bà Trần Thị B; Vợ: Nguyễn Thị Lâm N, có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 16/12/2022 đến ngày 25/12/2022 chuyển tạm giam cho đến nay.

* Người làm chứng: Chị Lê Thị N, sinh năm 1980, Nơi cư trú: Phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

* Người chứng kiến:

- Ông Đào Quang H1, sinh năm 1959; Nơi cư trú: Phường P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

- Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1966; Nơi cư trú: Phường P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo, vắng mặt ông H1, ông L và chị N).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Viết T quen biết Hoàng Văn H2 (biệt danh M), sinh ngày 02/9/1997, đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn B, xã C, huyện V, tỉnh Bắc Giang. T biết H2 có bán ma túy, H2 nói với T nếu có nhu cầu mua ma túy thì bảo H2, mỗi viên ma túy kẹo H2 bán cho T giá 300.000 đồng. Khoảng 20 giờ ngày 16/12/2022, T đang ngồi uống nước tại quán nước trước cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình thì H2 gọi điện hỏi T đang ở đâu, T nói đang ở quán nước trước cổng bệnh viện chỗ T và H2 hay ngồi. Khoảng 30 phút sau, H2 điều khiển xe máy Honda SH, màu đỏ đen, biển số 98K1- 195.34 chở theo bạn gái của H2 đến quán nước gặp T. Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên T nảy sinh ý định mua ma túy của H2 để bán kiếm lời. T hỏi H2: “*Có không để cho khách 10 viên?*”. Ý của T muốn mua của H2 10 viên ma túy kẹo để T đi bán cho khách. H2 hiểu ý của T nên gật đầu đồng ý. Một lúc sau T quay lại phía H2 thì thấy H2 nhìn xuống dưới chỗ chân T, T nhìn theo thì thấy có 01 túi nilon trong suốt chứa ma túy kẹo nên đã nhặt lên và cất vào túi áo khoác đang mặc. Sau đó T mượn xe máy của H2 đi tìm khách để bán ma túy với ý định khi tìm được khách mua ma túy sẽ bán với giá 350.000 đồng/viên, bán xong sẽ quay lại trả tiền và xe cho H2. Đến 21 giờ cùng ngày, khi T đang dừng xe cạnh đường L, trước bến xe khách H thuộc phường P, thành phố T thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình yêu cầu kiểm tra. Trước sự chứng kiến của ông Đào Quang H1 và ông Nguyễn Văn L, T tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon trong suốt có mép cài viên màu đỏ, bên trong chứa 10 viên nén hình trụ màu xanh (niêm phong, ký hiệu M1), T khai nhận là ma túy dạng kẹo T vừa mua của H2 để bán kiếm lời. Tổ công tác quản lý của T 01 điện thoại Samsung màu đen đã cũ, kiểm tra xe máy do T điều khiển thu tại hốc để đồ bên trái phía trước xe 03 túi nilon trong suốt có mép cài viên màu đỏ, trong đó có 01 túi chứa 10 viên nén màu hồng (niêm phong, ký hiệu M2); 01 túi chứa 15 viên nén màu tím (niêm phong, ký hiệu M3) và 01 túi chứa 07 túi nilon trong suốt, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong, ký hiệu M4). T khai đây là ma túy kẹo và Ketamine nhưng không phải của T, khi Công an kiểm tra xe T mới biết trong hốc xe có ma túy, T khai số ma túy đó là của Hoàng Văn H2. Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Thái Bình tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T nhưng không phát hiện thu giữ gì.

- Kết luận giám định số 473/KL-KTHS (MT) ngày 19/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận:

Mẫu M1 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 3,3118 gam.
Mẫu M2 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 5,0673 gam.

Mẫu M3 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 5,9564 gam.

Mẫu M4 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 2,6242 gam.

- Kết luận giám định số 2020/KL-KTHS ngày 29/3/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Hàm lượng chất ma túy MDMA trong các mẫu ký hiệu M1; M2; M3 gửi giám định lần lượt là: 39,8%; 29,7%; 30,8%.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu.

Bản cáo trạng số 85/CT-VKSTPTB ngày 10/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 16/12/2022.

Phạt bổ sung từ 05 đến 07 triệu đồng để nộp ngân sách nhà nước.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định. Trả lại bị cáo chiếc điện thoại Samsung màu đen đã cũ nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Về số ma túy thu giữ ở hốc để đồ xe máy do bị cáo điều khiển: Bị cáo khai số ma túy và chiếc xe máy là của Hoàng Văn H2, bị cáo mượn xe của H2 để đi, cơ quan Điều tra đã nhiều lần triệu tập H2 để làm việc. Tuy nhiên H2 không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì gia đình và chính quyền địa phương không biết nên cơ quan Điều tra Công an thành phố Thái Bình quyết định tách vụ án hình sự, quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan để tiếp tục điều tra xử lý.

* Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không bào chữa và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án được thực

hiện đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại hay có ý kiến gì.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được chứng minh bằng:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Biên bản quản lý và niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ. Kết luận giám định số 473/KL-KTHS (MT) ngày 19/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Kết luận giám định số 2020/KL-KTHS ngày 29/3/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an. Biên bản ghi lời khai của người làm chứng, người chứng kiến. Cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21 giờ ngày 16/12/2022, tại khu vực đường L, trước bến xe khách H thuộc phường P, thành phố T, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang Đỗ Viết T có hành vi tàng trữ trái phép 01 túi ma túy, loại MDMA, có khối lượng 3,3118 gam mục đích để bán kiếm lời.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, là người có nhân tốt. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tình tiết này được giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

[5.1] Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Cần thiết phải xử phạt mức hình phạt nghiêm minh với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[5.2] Về hình phạt bổ sung: Mục đích bị cáo bán ma túy để kiếm lời, phạt bổ sung bị cáo 5 - 7 triệu đồng để nộp ngân sách nhà nước.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án:

[7.1] Đối với 3,1683 gam ma túy, loại MDMA (ký hiệu M1) còn lại sau giám định thu giữ của bị cáo, đây là vật thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, vỏ màu đen không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

[8] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của bị cáo: Bị cáo khai mua của Hoàng Văn H2, sinh ngày 02/9/1997, trú tại thôn B, xã C, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

[9] Về số ma túy thu giữ ở hộc để đồ xe máy do bị cáo điều khiển gồm: 5,0673 gam ma túy loại MDMA (ký hiệu M2); 5,9564 gam ma túy loại MDMA (ký hiệu M3); 2,6242 gam ma túy loại Ketamine (ký hiệu M4), bị cáo khai là của Hoàng Văn H2. Về nguồn gốc chiếc xe máy quá trình điều tra xác định chủ đăng ký xe là chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1994, trú tại thôn B, xã C, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Tháng 02/2019, chị B cho em trai là anh Nguyễn Duy T1, sinh năm 1999 chiếc xe trên. Tháng 10/2022 anh T1 bán chiếc xe cho Hoàng Văn H2 nhưng không làm thủ tục giấy tờ mua bán xe.

Cơ quan Điều tra đã nhiều lần triệu tập Hoàng Văn H2 để làm việc. Tuy nhiên đến nay H2 không có mặt tại địa phương, H2 đi đâu, làm gì gia đình và chính quyền địa phương không biết. Ngoài lời khai của bị cáo không còn tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh số ma túy này là của Hoàng Văn H2, nên cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thái Bình Quyết định tách vụ án hình sự số 02, quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án số 01 cùng ngày 27/4/2023 để tiếp tục điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

- Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Viết T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Viết T 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 16/12/2022.

Phạt bổ sung bị cáo 05 (năm) triệu đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy loại MDMA còn lại sau giám định là 3,1683 gam trong phong bì niêm phong số 2020/KL-KTHS ngày 29/3/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an.

- Trả lại bị cáo chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, vỏ màu đen.

(Vật chứng của vụ án Công an thành phố Thái Bình đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình ngày 10/5/2023).

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/5/2023)/.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Chu Thị Tuyết